

Số: 17 /KH-BMT

Buôn Ma Thuột, ngày 21 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018-2019

Căn cứ Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch, thời gian năm học 2018-2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1205/SGDĐT-GDTrH ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018-2019;

Căn cứ vào quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế của nhà trường, Trường THPT Buôn Ma Thuột xây dựng kế hoạch thi học kỳ I năm học 2018-2019 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

Đánh giá khách quan, chính xác, công bằng năng lực học tập của học sinh các lớp trong năm học; chuẩn bị kiến thức và kỹ năng nhằm đáp ứng được những yêu cầu mới trong Kỳ thi THPT quốc gia năm học 2018-2019.

1.2. Yêu cầu

Các tổ chuyên môn rà soát lại chương trình học kỳ I, dạy đúng phân phối thời gian quy định để kiểm tra (nếu chậm thì chỉ đạo dạy bù để kịp chương trình). Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đúng quy chế, đánh giá thực chất về chất lượng giáo dục và tiến hành chấm tập trung chính xác và công bằng.

II. Thời gian tổ chức kiểm tra

a. Các môn không kiểm tra tập trung: T.17 và T.18 (Từ 10/12/2018 đến 22/12/2018)

- GVBM tự bố trí kiểm tra trong tiết dạy theo thời khoá biểu như sau:

Khối 10 và 11: Môn Tin học, Thẻ dực, GDQP, Công nghệ (KTNN, KTCN), Địa lý, Lịch sử, GDCD, Nghệ PT và tiếng Pháp.

Kiểm tra thực hành GDTC (Tuần 17) và Thực hành GDQP (Tuần 18)

Khối 12: Môn Tin học, Thẻ dực, GDQP, KTCN và tiếng Pháp.

Kiểm tra thực hành GDTC (Tuần 17) và Thực hành GDQP (Tuần 18)

b. Các môn kiểm tra tập trung : T. 19 (Từ 24/12/2018 đến 29/12/2018)

+ **Khối 10 và 11:** 06 môn kiểm tra ra tập trung: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học và Sinh học (có lịch cụ thể kèm theo)

+ **Khối 12:** 05 bài thi: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN và KHXH (có lịch cụ thể kèm theo)

III. Công tác chuẩn bị

1. Cơ sở vật chất chuẩn bị kiểm tra

- Lập danh sách thí sinh theo thứ tự a,b,c để xếp phòng thi.
- Phân chia thí sinh các phòng thi, đảm bảo mỗi phòng thi có tối đa 24 thí sinh/phòng đối với Khối 12; Khối 10-11 tối đa 26 thí sinh/phòng, phù hợp với số lượng phòng thi của nhà trường: 45 phòng + nhà đa chức năng.
- Phân công chuẩn bị giấy photo đề thi và bì đựng đề thi.
- Phân công bảo vệ, nhân viên phục vụ trực, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ kỳ thi, niêm yết danh sách học sinh, sơ đồ phòng thi, vệ sinh phòng thi sau mỗi buổi thi.

2. Công tác ôn tập và ra đề cương

- Các tổ CM xây dựng kế hoạch ôn tập kiểm tra học kỳ, nội dung ôn tập cho học sinh từ Tuần 01 đến hết Tuần 17. Các tổ chuyên môn thống nhất kế hoạch xây dựng đề cương ôn tập và triển khai đến tất cả học sinh. Nội dung ôn tập thực hiện theo chương trình đã giảm tải của Bộ giáo dục và đào tạo.
- TTCM thống nhất nội dung ôn tập trong tổ và nộp đề cương ôn tập về cho cô Hồng_PHT chậm nhất vào ngày 10/12/2018.

IV. Nội dung và cấu trúc đề kiểm tra

1. Nội dung của đề kiểm tra

- Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học.
- Nội dung đề kiểm tra phải bảo đảm tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mức độ yêu cầu về kiến thức và kỹ năng được xác định trong chương trình và sách giáo khoa của mỗi môn học. Lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.
- Đề kiểm tra phải phân loại được trình độ học sinh. Nội dung của hướng dẫn chấm và biểu điểm phải thể hiện rõ ràng, cụ thể mức độ, phạm vi các vấn đề đòi hỏi học sinh phải giải quyết ở đề kiểm tra.
- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực người học ở cả 4 mức độ: Nhận biết: 40%, Thông hiểu: 30%, Vận dụng: 20%, Vận dụng cao: 10%

Thời gian làm bài:

- * **Khối 10, 11:**
 - Ngữ văn và Toán: 90 phút/ môn;
- Tiếng Anh (Tiếng Pháp), Vật lý, Hóa học: 45 phút/ môn.
- * **Khối 12:**
 - Ngữ văn và Toán: 90 phút/ môn;
 - Tiếng Anh: 45 phút
 - KHTN (*Vật lý, Hóa học, Sinh học*): 135 phút
 - KHXH (*Lịch sử, Địa lý, GDCD*): 135 phút

2. Cấu trúc đề kiểm tra:

*** Khối 10, 11**

- **Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học và Sinh học:** Tự luận + Trắc nghiệm

+ Tỷ lệ trắc nghiệm: 60% và tự luận: 40%

+ Số lượng câu hỏi trắc nghiệm như sau:

- Toán: 30 câu x 0.2đ = 6 điểm

- Anh văn: 30 câu x 0.2đ = 6 điểm

- Lý, Hóa, Sinh: 24 câu x 0.25 đ = 6 điểm

+ **Mỗi môn làm 8 mã đề**

- **Ngữ văn: tự luận**

- **Tiếng Anh:** kiểm tra theo Chương trình hệ 7 năm trừ **11B1, 10B1, 10B2 và 10B3** (Tiếng Anh hệ 10 năm).

*** Khối 12**

- **Tiếng Anh, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, GDCD.**

- Toán: 50 câu x 0.2 đ = 10 điểm

- Anh văn, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD: 40 câu x 0.25đ = 10 điểm

- **Mỗi môn làm 8 mã đề**

- **Ngữ văn:** gồm 2 phần: **Đọc hiểu** và **Làm văn**, theo hình thức tự luận.

*** Các lưu ý về cấu trúc đề:**

a) Đề và đáp án phải đánh máy vi tính với quy định như sau:

+ Font: Times New Roman;

+ Size: 13 hoặc 14.

+ Mẫu đề:

| | |
|---|---|
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK TRƯỜNG THPT BUÔN MA THUỘT | ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2018-2019 MÔN THI: LỚP: MÃ ĐỀ: (Thời gian làm bài: phút) |
| <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Đề chính thức</div> | Nội dung đề |
| -----Hết----- | |
| <p>* Lưu ý: Đối với môn kiểm tra trắc nghiệm 100% hoặc có một phần trắc nghiệm ở phần dưới, bên phải mỗi trang giấy phải đánh số trang trên tổng số trang và ghi thêm mã đề (phải 03 chữ số). Ví dụ: Trang 1/5 – Mã đề: 309</p> | |

V. Thời gian nộp đề và duyệt đề

- TTCM duyệt đề và nộp đề về cho BGH (thầy **Phan Thượng Tông**) đúng thời hạn quy định. Nộp file mềm đề thi và đáp án, niêm phong đề thi và đáp án bằng bản giấy vào 02 phong bì độc lập.

+ Khối 10, 11, 12: Nộp đề chậm nhất vào **Thứ Hai, 10/12/2018**.

- Ban giám hiệu sẽ nộp toàn bộ file đề kiểm tra học kỳ I cho phòng GDTrH sau khi kiểm tra xong.

VI. Lịch kiểm tra các môn tập trung

❖ **Khối 12** (Tuần 19: Từ 24/12/2018 đến 27/12/2018)

| Ngày kiểm tra | Buổi | Môn kiểm tra | Hình thức | Thời gian làm bài | Thời gian phát đề | Thời gian bắt đầu làm bài |
|-------------------------|------|--------------|-----------|-------------------|-------------------|---------------------------|
| 24/12/2018 (Thứ Hai) | Sáng | Văn | Tự luận | 90 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | | Anh | TN | 45 phút | 9 giờ 20 | 9 giờ 25 |
| 25/12/2018 (Thứ Ba) | Sáng | Toán | TN | 90 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| 26/12/2018 (Thứ Tư) | Sáng | Lý | TN | 45 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | | Hóa | TN | 45 phút | 8 giờ 35 | 8 giờ 40 |
| | | Sinh | TN | 45 phút | 9 giờ 40 | 9 giờ 45 |
| 27/12/2018 (Thứ Năm) | Sáng | Sử | TN | 45 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | | Địa | TN | 45 phút | 8 giờ 35 | 8 giờ 40 |
| | | GDCD | TN | 45 phút | 9 giờ 40 | 9 giờ 45 |

Lưu ý: *Sử dụng mẫu Phiếu trả lời TN của nhà trường quy định*

❖ **Khối 10 và 11**

| Ngày kiểm tra | Buổi | Môn kiểm tra | Hình thức | Thời gian làm bài | Thời gian phát đề | Thời gian bắt đầu làm bài |
|-------------------------|-------|--------------|-----------|-------------------|-------------------|---------------------------|
| 24/12/2018 (Thứ Hai) | Chiều | Văn | Tự luận | 90 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |
| 25/12/2018 (Thứ Ba) | Chiều | Toán | TN+TL | 90 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |
| | | Hóa | TN+TL | 45 phút | 15 giờ 45 | 15 giờ 50 |
| 26/12/2018 (Thứ Tư) | Chiều | Lý | TN+TL | 45 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |
| | | Sinh | TN+TL | 45 phút | 15 giờ 00 | 15 giờ 05 |
| 27/12/2018 (Thứ Năm) | Chiều | Anh | TN+TL | 45 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |

❖ **Thời gian giám thị và học sinh tập trung: Sáng 7h00' và Chiều 13h30'**

VII. Thời gian chấm thi tập trung

Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên trong tổ chấm thi tập trung theo lịch của nhà trường và nộp phiếu điểm cho nhà trường quản lý.

+ Chấm thi tập trung: Các tổ CM tự bố trí thời gian chấm tập trung từ ngày **25/12/2018 đến 29/12/2018**.

+ Chấm bài thi tự luận: Bài thi được chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm trên bài thi được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

+ Chấm bài thi trắc nghiệm: Tiến hành chấm và quy đổi theo thang điểm 10, làm tròn đến 2 chữ số thập phân cho từng bài thi trắc nghiệm.

+ Hạn chót GVBM nhập điểm trên phần mềm SMAS vào **17h00 ngày 31/12/2018**

VIII. Quy định về đánh giá, xếp loại học sinh:

- Thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT.

- Công văn số 2642/BGDĐT-GDTrH ngày 04/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Trả lời một số câu hỏi khi triển khai thực hiện Thông tư 58.

Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên ra đề và bộ phận sao in đề kiểm tra, các bộ phận liên quan nghiên cứu, tổ chức triển khai nghiêm túc các nội dung trong Công văn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, đề nghị các bộ phận trao đổi với BGH qua bộ phận chuyên môn nhà trường để giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các tổ chuyên môn;
- Website của trường;
- Niêm yết phòng hội đồng;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

LÊ VĂN THÁI

**LỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2018-2019**

| Ngày kiểm tra | Buổi | Môn kiểm tra | Hình thức | Thời gian làm bài | Thời gian phát đề | Thời gian bắt đầu làm bài |
|---------------------------------|-------------|---------------------|------------------|--------------------------|--------------------------|----------------------------------|
| 24/12/2018 (Thứ Hai) | Sáng | Văn 12 | Tự luận | 90 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | | Anh 12 | TN | 45 phút | 9 giờ 20 | 9 giờ 25 |
| | Chiều | Văn 10-11 | Tự luận | 90 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |
| 25/12/2018 (Thứ Ba) | Sáng | Toán 12 | TN | 90 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | Chiều | Toán 10-11 | TN+TL | 90 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |
| | | Hóa 10-11 | TN+TL | 45 phút | 15 giờ 45 | 15 giờ 50 |
| 26/12/2018 (Thứ Tư) | Sáng | Lý 12 | TN | 45 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | | Hóa 12 | TN | 45 phút | 8 giờ 35 | 8 giờ 40 |
| | | Sinh 12 | TN | 45 phút | 9 giờ 40 | 9 giờ 45 |
| | Chiều | Lý 10-11 | TN+TL | 45 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |
| | | Sinh 10-11 | TN+TL | 45 phút | 15 giờ 00 | 15 giờ 05 |
| 27/12/2018 (Thứ Năm) | Sáng | Sử 12 | TN | 45 phút | 7 giờ 30 | 7 giờ 35 |
| | | Địa 12 | TN | 45 phút | 8 giờ 35 | 8 giờ 40 |
| | | GDCD 12 | TN | 45 phút | 9 giờ 40 | 9 giờ 45 |
| | Chiều | Anh 10-11 | TN+TL | 45 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |

Lưu ý: Sử dụng mẫu Phiếu trả lời TN của nhà trường quy định